TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 03/2020/HSST
Ngày: 11-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Quãng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Thu

2. Bà Nguyễn Thị Lệ Mỹ

- Thư ký phiên tòa: Ông Văn Quang Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Võ Thế Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2019/HSST ngày 31 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2020/QĐHPTST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Bảo C (CĐ)**,** sinh năm 1986; tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính; Nam; Quốc tịch; Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1955; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam ngày 24/12/2019 đến nay. Có mặt.

Người bị hại**:** Chị Tạ Thị Phương N, sinh năm 1987. Địa chỉ: khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt**.**

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài nên khoảng 14 giờ, ngày 23/02/2019, Nguyễn Bảo C đi bộ từ nhà đến cửa hàng tạp hóa của bà Nguyễn Thị P để mua mì ăn liền. Đến nơi, C thấy cổng và cửa chính nhà bà P mở, C gọi nhưng không thấy ai trả lời nên đi vào trong nhà bà P để gọi tiếp. Khi đi đến phòng ngủ thứ hai, C thấy một chiếc ví da màu đen, để trên giường nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc ví trên. C lén lút đi vào phòng lấy chiếc ví, cầm trên tay và đi về nhà mình. Về đến nhà, C mở ví ra lấy hết số tiền có trong ví sau đó ném chiếc ví cùng các giấy tờ bên trong lên mái hiên nhà hàng xóm. Lúc này, chị Tạ Thị Phương N (con gái của bà P) đi từ phòng bếp ra thì phát hiện bị mất một chiếc ví, bên trong có số tiền 36.000.000 đồng cùng các giấy tờ gồm: 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61H1-407.32, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy phép lái xe hạng B2, 01 thẻ ATM của ngân hàng BIDV, các giấy tờ trên đều mang tên Tạ Thị Phương N và 01 thẻ ATM của ngân hàng Sacombank số 9704 0359 5874 1114. Ngày 25/02/2019, chị Tạ Thị Phương N đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng trình báo vụ việc.

Quá trình làm việc với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Nguyễn Bảo C đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên. Đồng thời xác định, từ khoảng 14 giờ ngày 23/02/2019 đến ngày 25/02/2019, C đã dùng số tiền trộm cắp để tiêu xài cá nhân cụ thể như sau: Nguyễn Bảo C thuê taxi chở ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1973, nơi cư trú: khu phố D, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bình Dương đi ăn uống hết số tiền 1.940.000 đồng; mua 01 USB Sandisk SDCZ 8GB 2.0 và 01 loa Bluetooth eSaver S12B hết tổng số tiền 910.000 đồng; C sử dụng vào việc ăn uống và hát Karaoke hết với một số người không rõ nhân thân lai lịch hết số tiền 3.600.000 đồng; C ăn uống một mình hết số tiền 1.000.000 đồng; cho bà Nguyễn Thị Th (mẹ ruột của C) số tiền 2.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã thu giữ của Nguyễn Bảo C các vật chứng gồm: 01 (một) cái ví (bóp) da màu đen, kích thước 10cm x 20cm, có dây kéo bằng kim loại; 01 (một) chứng minh nhân dân; 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61H1-407.32; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1; 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2; 01 (một) thẻ ATM của ngân hàng BIDV, các giấy tờ trên mang tên Tạ Thị Phương N và 01 (một) thẻ ATM của ngân hàng Sacombank số 9704 0359 5874 1114,; 01 (một) loa màu đen, hình trụ, hiệu eSaver; 01 (một) cái USB màu xanh dương, 8GB; 01 (một) biên nhận thanh toán kèm phiếu giao hàng; Tiền Việt Nam 3.620.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 33/KLĐG ngày 06/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản - UBND huyện Dầu Tiếng kết luận: *"Trị giá 01 (Một) cái bóp da màu đen (10x20cm), có dây kéo bằng kim loại vào ngày 23/02/2019 là 70.000 đồng (bảy mươi nghìn đồng)."*

Như vậy, quá trình điều tra xác định: Tổng giá trị tài sản do Nguyễn Bảo C trộm cắp của chị Tạ Thị Phương N là 13.140.000 đồng. Không có cơ sở chứng minh số tiền chị N bị mất là 36.000.000 đồng.

Đối với số tiền 3.600.000 đồng; 01 (một) cái ví (bóp) da màu đen 20cm x 10cm, có dây kéo bằng kim loại; 01 (một) chứng minh nhân dân, 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61H1-407.32, 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2, 01 (một) thẻ ATM của ngân hàng BIDV; 01 (một) thẻ ATM của ngân hàng Sacombank số 9704 0359 5874 1114; tất cả đều là tài sản và giấy tờ hợp pháp của chị Tạ Thị Phương N. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trả tài sản và giấy tờ trên cho chị N, theo Biên bản về việc trả lại đồ vật tài liệu ngày 21/10/2019 (bút lục 26).

Đối với 01 (một) loa màu đen, hình trụ, hiệu eSaver và 01 (một) cái USB màu xanh dương, 8GB. Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản do Nguyễn Bảo C sử dụng tiền do phạm tội mà có để mua. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với hành vi nhận 2.000.000 đồng do Nguyễn Bảo C phạm tội mà có của bà Nguyễn Thị Th, khi Châu cho bà Th số tiền trên, C không nói là do trộm cắp mà có. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng không xác định được bà Th ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Tạ Thị Phương N không yêu cầu C bồi thường số tiền còn lại nên không xử lý.

Về kê biên tài sản: Do Nguyễn Bảo C không có tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương không kê biên.

Trong suốt quá trình điều tra, bị can Nguyễn Bảo C đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị can.

Tại bản cáo trạng số: 02/QĐ/KSĐT ngày 30/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Bảo C về tội " Trộm cắp tài sản " theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Bảo C về tội " Trộm cắp tài sản " đồng thời đề Hội đồng xét xử áp dụng điểm khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo C từ 10 (mười) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Không.

Về bồi thường thiệt hại: Chị Tạ Thị Phương N đã nhận lại tài sản bị mất, đối với số tiền 13.140.000 đồng chị không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án do Kiểm sát viên đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thực hiện: Do không có nghề nghiệp và muốn có tiền tiêu xài, khoảng 14 giờ, ngày 23/02/2019, tại khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Bảo C có hành vi lén lút lấy trộm của chị Tạ Thị Phương N 01 (một) cái ví (bóp) da màu đen bên trong có số tiền 13.140.000 đồng.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Nguyên nhân do bị cáo lười lao động, không có tiền tiêu xài, lại mang tính tham lam, muốn hưởng thụ trên công sức của người khác, bị cáo vẫn biết hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật mà bị cáo vẫn thực hiện. Do đó xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có 01 phần tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại xong, bị hại có đơn xin bải nại cho bị cáo. Do đó cần xem đây là tình tiết để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt tù bị cáo mới đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ý thức lao động

và biết chấp hành pháp luật khi hòa nhập cộng đồng, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương là tương xứng với tính chất, mức độ, nhân thân bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[5] Về biện pháp tư pháp:

Vật chứng thu giữ**:** 01 (một) loa màu đen, hình trụ, hiệu eSaver và 01 (một) cái USB màu xanh dương, 8GB. Xét thấy tài sản trên bị cáo sử dụng tiền do phạm tội mà có để mua, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Ghi nhận chị Tạ Thị Phương N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

[6] Do Hội đồng xét xử kết luận bị cáo có tội và bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bảo C (CĐ) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo C (CĐ) 10 (mười) tháng tù**.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/12/2019.

2. Các biên pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ghi nhận chị Tạ Thị Phương N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) loa màu đen, hình trụ, hiệu eSaver và 01 (một) cái USB màu xanh dương, 8GB.

3. Án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án hình sự sơ thẩm xử công khai. Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị

hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Sở Tư pháp tỉnh nơi bị cáo ĐKNKTT;
- Công an huyện Dầu Tiếng (02 bản);
- Công an xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- CC.THADS huyện Dầu Tiếng;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Quãng